

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 6
3. Báo cáo kiểm toán	7
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2012	8 - 11
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2012	12
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2012	13 - 14
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012	15 - 53

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA (công ty mẹ) và các công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

Khái quát về Tập đoàn

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA, trước đây là Công ty TNHH Dịch Vụ Giao Nhận Hàng Hóa VTS Hà Nội, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 042493 ngày 09 tháng 3 năm 1998 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 3 lần được Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hà Nội cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do các thay đổi về ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ và đổi tên Công ty, trong đó, ngày 16 tháng 9 năm 2005 Công ty đổi tên từ Công ty TNHH Dịch Vụ Giao Nhận Hàng Hóa VTS Hà Nội thành Công ty TNHH Dịch Vụ Hậu Cần VTS; ngày 30 tháng 3 năm 2007 đổi tên thành Công ty TNHH Đầu Tư và Tài Chính IPA. Ngày 28 tháng 12 năm 2007, Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103021608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp cùng ngày. Ngày 31 tháng 12 năm 2007, Công ty chính thức nhận sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu Tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp cùng ngày.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 600.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại : (04) 39 410 510

Fax : (04) 39 410 500

Web site : ipa.com.vn

Mã số thuế : 0 1 0 0 7 7 9 6 9 3

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	Số 93-95 Phố Đức Chính – Phường Nguyễn Thái Bình – Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh

Ngành nghề kinh doanh

- Tư vấn đầu tư, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp, nghiên cứu thị trường, phân tích thị trường, tư vấn và quản lý kinh doanh, quản trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Kinh doanh bất động sản;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

- Cung cấp giải pháp công nghệ phần mềm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng;
- Xây dựng nhà máy điện và kinh doanh điện thương phẩm;
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, kinh doanh khu du lịch, khu vui chơi giải trí (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);
- Lữ hành quốc tế, lữ hành nội địa;
- Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện việc mua, bán doanh nghiệp;
- Tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Tư vấn cung cấp giải pháp công nghệ điện tử và thông tin thị trường (trừ thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
- Tư vấn chiến lược truyền thông;
- Môi giới, xúc tiến thương mại;
- Dịch vụ nghiên cứu phát triển thị trường;
- Dịch vụ quản lý dự án;
- Dịch vụ quan hệ công chúng;
- Quảng cáo thương mại và quảng cáo phi thương mại;
- Vận tải hàng hóa, vận tải hành khách bằng xe ô tô;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

Các công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy phép thành lập	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102009425 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 17/07/2003	100%
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy phép số 30/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 04/03/2009	100%
Công ty TNHH MTV Học Viện IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104005776 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP.Hà Nội cấp ngày 20/03/2009	100%
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu	Phường Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02/02/2007	52,27%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

<u>Tên công ty</u>	<u>Địa chỉ trụ sở chính</u>	<u>Giấy phép thành lập</u>	<u>Tỷ lệ sở hữu</u>
Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà	Thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000116 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 27/12/2007	71,23%
Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân	Xã Tiên Xuân, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 251031000075 do Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/02/2008	100%
Công ty Cổ phần Tư Vấn Quản trị Tài Chính IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0104368486 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 04/05/2010	93%
Công ty Cổ phần Dịch Vụ Homedirect	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101398161 ngày 28 tháng 12 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp	73,68%

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 08 đến trang 53).

Sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính

Hội đồng quản trị Công ty khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Vũ Hiền	Chủ tịch	28/12/2007	-
Ông Nguyễn Lưu Thủy	Thành viên	28/12/2007	-
Bà Phạm Minh Hương	Thành viên	28/12/2007	-
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	Thành viên	28/12/2007	-
Ông Mai Hữu Đạt	Thành viên	24/06/2011	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Hồng Hoa	Trưởng ban	24/06/2011	-
Bà Nguyễn Thị Hồng Khánh	Thành viên	15/06/2010	-
Bà Phạm Thị Tố Loan	Thành viên	24/06/2011	-

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Tổng Sơn	Giám đốc tài chính	25/5/2011	-

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phân đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nếu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Vũ Hiền
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật

Ngày 3 tháng 6 năm 2013



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist. 1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 264/2013/BCTC-KTTV-NT

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2012
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

**Kính gửi: CỘ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 15 tháng 3 năm 2012, từ trang 08 đến trang 53 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất, đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Hà Nội**



Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0368/KTV

TP. Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2013.

Phan Thị Ngọc Trâm - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0979/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPAĐịa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN				
A - TÀI SẢN NGÂN HÀNG	100		148.775.381.110	492.570.037.064
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	23.701.800.755	107.446.894.452
1. Tiền	111		4.801.800.755	64.546.894.452
2. Các khoản tương đương tiền	112		18.900.000.000	42.900.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		94.551.783.268	88.773.385.248
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	140.641.237.484	89.735.438.221
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(46.089.454.216)	(962.052.973)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		8.542.529.853	282.254.382.385
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	9.315.857.529	12.602.248.038
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	4.307.562.135	222.473.423.258
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	34.462.843.889	86.700.577.939
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khác	139	V.7	(39.543.733.700)	(39.521.866.850)
IV. Hàng tồn kho	140		4.553.317.124	-
1. Hàng tồn kho	141	V.8	4.553.317.124	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		17.425.950.110	14.095.374.979
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		63.538.060	38.421.050
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.830.504.351	4.476.877.408
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154	V.9	88.722.231	88.746.269
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.10	15.443.185.468	9.491.330.252

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.740.624.777.499	1.242.360.631.775
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.065.013.635.355	484.712.533.026
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	936.078.956.853	6.846.478.044
<i>Nguyên giá</i>	222		955.894.766.319	12.358.388.261
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(19.815.809.466)	(5.711.910.217)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	39.223.527
<i>Nguyên giá</i>	225		-	107.485.455
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	(68.261.928)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	77.000.000.000	77.017.959.844
<i>Nguyên giá</i>	228		78.522.022.640	78.567.321.640
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.522.022.640)	(1.549.361.796)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.13	51.934.678.502	400.808.871.611
III. Bất động sản đầu tư	240	V.14	47.690.317.498	47.819.382.202
<i>Nguyên giá</i>	241		48.613.329.251	48.554.662.751
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		(923.011.753)	(735.280.549)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		490.208.094.106	670.032.618.149
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.15	343.814.688.935	370.411.319.431
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.16	146.393.405.171	300.225.868.718
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.17	-	(604.570.000)
V. Tài sản dài hạn khác	260		11.645.960.406	4.438.595.407
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.18	934.061.259	1.790.573.743
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.19	10.711.899.147	2.648.021.664
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
VI. Lợi thế thương mại	269	V.20	126.066.770.134	35.357.502.991
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.889.400.158.609	1.734.930.668.839

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		673.373.097.146	506.641.491.219
I. Nợ ngắn hạn	310		263.710.755.457	116.505.948.944
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.21	131.472.949.048	107.145.944.446
2. Phải trả người bán	312	V.22	101.037.942.012	5.876.626.507
3. Người mua trả tiền trước	313		-	12.000.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.23	1.898.119.223	126.412.183
5. Phải trả người lao động	315	V.24	148.600.000	-
6. Chi phí phải trả	316	V.25	14.624.346.601	73.926.111
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.26	14.528.798.573	3.271.039.697
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		409.662.341.689	390.135.542.275
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.27	383.390.840.654	390.074.550.494
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	60.991.781
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	V.28	26.271.501.035	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.055.991.686.219	1.080.303.605.266
I. Vốn chủ sở hữu	410		1.055.991.686.219	1.080.303.605.266
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.29	600.000.000.000	600.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.29	370.867.003.490	404.117.003.490
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	V.29	(35.861.096.800)	(35.861.096.800)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	V.29	372.096	20.020.625.697
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.29	120.985.407.433	92.027.072.879
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439	V.30	160.035.375.244	147.985.572.354
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.889.400.158.609	1.734.930.668.839

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thương Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 (tháng 12 năm 2012)

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
1. Tài sản thuê ngoài		-	-	-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-	-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-	-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-	-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-	-	-
Dollar Mỹ (USD)		773,10		769,90	
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-	-	-

Lập, ngày 15 tháng 3 năm 2013

Phan Thị Mến
Người lập biểu

Lê Thị Hồng Linh
Kế toán trưởng



Vũ Hiền

Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		20.703.944.787	3.838.708.466
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VL1	20.703.944.787	3.838.708.466
4. Giá vốn hàng bán	11	VL2	11.805.924.713	3.627.162.569
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		8.898.020.074	211.545.897
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL3	52.064.557.931	39.633.038.432
7. Chi phí tài chính	22	VL4	86.644.151.817	(42.820.066.455)
Trong đó: chi phí lãi vay	23		28.393.110.048	7.663.906.404
8. Chi phí bán hàng	24		86.363.102	253.334.135
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL5	25.273.867.269	10.164.022.930
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(51.041.804.183)	72.247.293.719
11. Thu nhập khác	31		86.317.998	26.244.679
12. Chi phí khác	32		38.047.701	133.419.514
13. Lợi nhuận khác	40		48.270.297	(107.174.835)
14. Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết, liên doanh	45	VL6	53.445.481.922	(71.020.105.609)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.451.948.036	1.120.013.275
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.23	375.202	99.385.285
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VL7	(8.063.877.483)	796.388.889
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		10.515.450.317	224.239.101
18.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		(821.335.852)	(323.111.497)
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		11.336.786.169	547.350.598
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL8	195	9

Lập, ngày 15 tháng 3 năm 2013



Vũ Hiền
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Phan Thị Mến
Người lập biểu

Lê Thị Hồng Linh
Kế toán trưởng

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPAĐịa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2012

CHI TIÊU	Đơn vị tính: VND			
	Năm nay	Năm trước		
Mã số	Thuyết minh			
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01	2.451.948.036	1.120.013.275	
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.11,12,20	21.824.289.315	4.588.894.200
- Các khoản dự phòng	03	V.3, V.17	44.544.698.093	(73.758.116.368)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(42.257.115.018)	(17.154.213.025)
- Chi phí tài trợ	06	VI.4	28.393.110.048	7.663.906.404
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		56.956.930.474	(77.539.515.514)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		42.665.070.510	109.112.395.491
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(4.553.317.124)	139.423.181
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		29.296.511.847	23.445.724.198
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		18.434.633	1.922.956.419
- Tiền lãi vay đã trả	13		(13.842.689.558)	(7.663.906.404)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(113.514.352)	(33.365.929)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(47.601.117)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		110.379.825.313	49.383.711.442
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(287.811.253.635)	(237.261.676.770)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(15.350.000.000)	(67.583.900.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		39.792.818.373	22.148.318.424
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2, V.16	(65.810.615.640)	(105.417.580.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		102.344.298.955	130.117.007.473
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		17.277.784.631	14.252.778.428
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(209.556.967.316)	(243.745.057.445)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.21, V.27	123.366.290.160	473.971.983.230
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.21, V.27	(105.716.741.854)	(200.653.845.403)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	(495.641.349)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(2.217.500.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		15.432.048.306	272.822.496.478
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(83.745.093.697)	78.461.155.475
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	107.446.894.452	28.985.738.977
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	23.701.800.755	107.446.894.452

Phan Thị Mến
Người lập biểu

Lê Thị Hồng Linh
Kế toán trưởng



Lập, ngày 15 tháng 3 năm 2013

Vũ Hiến
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2012

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA (công ty mẹ) và các công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn của Công ty mẹ :** Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh :** Tài chính - Dịch vụ
- Hoạt động kinh doanh chính trong năm:** Đầu tư tài chính; Kinh doanh chứng khoán và Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; Kinh doanh bất động sản; Xây dựng nhà máy điện; Kinh doanh điện thương phẩm; Kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ ăn uống.
- Tổng số các công ty con :** 08.

Tất cả các Công ty con đều được hợp nhất

5. Danh sách các công ty con được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	100%	100%
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	100%	100%
Công ty TNHH MTV Học viện IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	100%	100%
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu	Phường Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	52,27%	52,27%
Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà	Thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	71,23%	71,23%
Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân	Xã Tiến Xuân, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình	100%	100%
Công ty Cổ phần Tư Vấn Quản Trị Tài Chính IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	93%	93%
Công ty Cổ phần Dịch Vụ Homedirect	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	73,68%	73,68%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Danh sách các công ty liên kết được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Chứng khoán Vndirect	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	25,3%	25,3%
Công ty Cổ phần Giải pháp Phần mềm Tài chính	Số 434, Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	35%	35%
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	72,48%	72,48%
Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	62,28%	62,28%
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	38,77%	38,77%

7. Những sự kiện ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn trong năm

- Đầu năm, Tập đoàn nắm giữ 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA. Trong năm, Công ty này đã chuyển đổi hình thức sở hữu thành Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood và bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood, Tập đoàn đăng ký sở hữu 40% vốn điều lệ.
- Trong năm, Tập đoàn đầu tư mới vào Công ty con là Công ty Cổ phần Dịch Vụ Homedirect. Công ty Cổ phần Dịch Vụ Homedirect có vốn điều lệ 3.500.000.000 VND, Tập đoàn đăng ký nắm giữ 70% vốn điều lệ, tương đương 2.450.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn đã đầu tư 350.000.000 VND, tương đương 73,68% vốn điều lệ đã góp của Công ty Cổ phần Dịch Vụ Homedirect.
- Theo phán quyết của Tòa án, hợp đồng số 13.12.2010/HĐ-IPA ngày 13 tháng 12 năm 2010 giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA, Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi và Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn về việc chuyển nhượng vốn góp và cam kết chuyển giao tài sản doanh nghiệp và dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn cho Công ty là vô hiệu. Do đó, khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn đã được trình bày lại cho phù hợp (xem thuyết minh số V.2, V.15);
- Nhà máy thủy điện Nậm Phàng đã hoàn thành và bắt đầu hoạt động từ tháng 10 năm 2012 nên Tập đoàn bắt đầu có doanh thu bán điện thương phẩm.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Tập đoàn sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA (công ty mẹ) và các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong kỳ được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nằm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

3. Hợp nhất kinh doanh

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

4. Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là công ty mà Tập đoàn có những ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết được bao gồm trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể cho đến ngày ảnh hưởng đáng kể kết thúc. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu chi phí đầu tư thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

5. Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại là phần chênh lệch giữa chi phí mua so với phần lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng của công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát tại ngày mua. Lợi thế thương mại được ghi nhận là tài sản trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Công ty phân bổ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ được xác định bằng 10 năm trừ (-) thời gian đã phân bổ từ năm 2010 trở về trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Khi bán công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, giá trị còn lại của của lợi thể thương mại liên quan đến các đơn vị này được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

6. Áp dụng qui định kế toán mới

Ngày 24 tháng 10 năm 2012 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 179/2012/TT-BTC qui định về ghi nhận, đánh giá, xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái áp dụng từ năm tài chính 2012. Thông tư này qui định tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh, tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại hoặc tỷ giá mua vào bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố thay vì sử dụng tỷ giá bình quân liên ngân hàng như hướng dẫn tại Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Các qui định khác của Thông tư này tương tự như hướng dẫn của Chuẩn mực kế toán số 10 - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái mà Công ty đang áp dụng.

7. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

8. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc và thiết bị	03 - 09
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 - 10

10. Tài sản cố định thuê tài chính

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản.

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn Tập đoàn sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài chính được công bố tại thuyết minh số IV.9.

11. Tài sản thuê hoạt động

Tập đoàn là bên cho thuê

Doanh thu cho thuê hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Chi phí trực tiếp ban đầu để tạo ra doanh thu từ nghiệp vụ cho thuê hoạt động được ghi nhận ngay vào chi phí khi phát sinh hoặc phân bổ dần vào chi phí trong suốt thời hạn cho thuê phù hợp với việc ghi nhận doanh thu cho thuê hoạt động.

Tập đoàn là bên đi thuê

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

12. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Tập đoàn hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh đều được hạch toán vào thu nhập hay chi phí.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Bất động sản là quyền sử dụng đất không xác định thời hạn nên không tính khấu hao. Bất động sản đầu tư là nhà cửa, vật kiến trúc khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 25 năm.

13. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo thời gian giao đất, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không tính khấu hao.

Nhãn hiệu hàng hóa

Nhãn hiệu hàng hóa là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới nhãn hiệu hàng hóa. Nhãn hiệu hàng hóa được khấu hao trong 04 năm.

Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao trong 04 năm.

14. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng công trình, nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

15. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

16. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường thấp hơn giá trị đang hạch toán trên sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giá giao dịch bình quân tại ngày trích lập dự phòng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) là giá đóng cửa tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do tối thiểu của 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập Bảng cân đối kế toán gần nhất.

Đối với chứng khoán không thu thập được giá giao dịch trên thị trường thì không lập dự phòng.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

17. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí cải tạo văn phòng

Chi phí cải tạo văn phòng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 05 năm.

Lợi thế kinh doanh

Lợi thế kinh doanh được ghi nhận theo số liệu sáp nhập Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007. Lợi thế kinh doanh được phân bổ trong 5 năm.

18. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

19. Trợ cấp thôi việc và bảo hiểm thất nghiệp

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc tại Công ty/ từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 với mức chi trả bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương bình quân làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 1 năm làm việc.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 Tập đoàn phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ qui

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp Tập đoàn không phải trả trợ cấp thôi việc cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009.

Trợ cấp thôi việc chi trả trong năm được ghi giảm số dư đã trích lập trong các năm trước. Nếu số dư đã trích lập trong các năm trước không đủ để chi trợ cấp thôi việc cho người lao động thì toàn bộ phần chi còn thiếu được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm. Nếu số dư đã trích lập trong các năm trước sau khi chi trợ cấp thôi việc trong năm vẫn còn số dư thì phần chưa chi được ghi nhận vào thu nhập khác trong năm.

20. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

21. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

22. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối kỳ.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

Riêng trong giai đoạn đầu tư xây dựng để hình thành tài sản cố định trước khi chính thức đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh (giai đoạn trước hoạt động), chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được phản ánh lũy kế trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (chỉ tiêu Chênh lệch tỷ giá hối đoái). Khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái này được phân bổ dần vào thu nhập hoặc chi phí với thời gian không quá 5 năm kể từ khi công trình đưa vào hoạt động.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2011 : 20.828 VND/USD và 3.158 VND/CNY
31/12/2012 : 20.828 VND/USD

23. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

24. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán điện thương phẩm

Doanh thu bán điện thương phẩm được ghi nhận theo ngày xác nhận chỉ số điện giữa Tập đoàn và người mua.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành. Tại ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được trình bày ở thuyết minh số IV.10.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

25. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phân ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh được xác định theo giá hợp lý, các tài sản tài chính khác được ghi nhận theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

26. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại tại thuận của nợ phải trả tài chính.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

Công cụ tài chính phức hợp

Công cụ tài chính phức hợp do Công ty phát hành được phân loại thành các thành phần nợ phải trả và thành phần vốn chủ sở hữu theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng và định nghĩa về nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Phần vốn chủ sở hữu được xác định là giá trị còn lại của công cụ tài chính sau khi trừ đi giá trị hợp lý của phần nợ phải trả. Giá trị của công cụ phái sinh (như là hợp đồng quyền chọn bán) đi kèm công cụ tài chính phức hợp không thuộc phần vốn chủ sở hữu (như là quyền chọn chuyển đổi vốn chủ sở hữu) được trình bày trong phần nợ phải trả. Tổng giá trị ghi sổ cho các phần nợ phải trả và vốn chủ sở hữu khi ghi nhận ban đầu bằng với giá trị hợp lý của công cụ tài chính.

27. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

28. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

29. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	40.124.161	21.078.675
Tiền gửi ngân hàng	4.761.676.594	64.525.815.777
Các khoản tương đương tiền	18.900.000.000	42.900.000.000
Cộng	23.701.800.755	107.446.894.452

2. Đầu tư ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn		234.960.972		13.504.071.335
- Công ty Cổ phần Colusa Miliket	17.350	234.224.998	17.350	234.224.998
- Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội	66	660.004	66	660.004
- Ngân hàng TMCP Quân đội	5	75.970	-	-
- Tổng Công ty Cổ phần Tài Bảo Hiểm Quốc Gia Việt Nam	-	-	1.200.000	12.000.000.000
- Công ty Cổ phần Dệt May Thành Công	-	-	80.000	1.251.606.333
- Quỹ Đầu Tư Năng Động Việt Nam	-	-	3.600	17.580.000
Trái phiếu chuyển đổi - Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội)	3.712	371.200.000	3.712	371.200.000
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn dưới 12 tháng		5.000.000.000		-
Các khoản cho vay		135.035.076.513		75.860.166.886
- Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn		97.117.728.000		-
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Hậu Cần VTS		-		36.500.000.000
- Ông Đinh Văn Sáu		18.027.500.000		18.027.500.000
- Bà Lương Thị Linh		10.816.500.000		10.816.500.000
- Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư và Thương Mại Thanh Tùng		8.289.900.000		6.489.900.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
- Công ty Cổ phần Dược phẩm Eco	-	-	-	2.792.818.373
- Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In	-	-	-	500.000.000
- Công ty Cổ phần An viên Hội An	-	450.000.000	-	400.000.000
- Cán bộ công nhân viên	-	333.448.513	-	333.448.513
Cộng		140.641.237.485		89.735.438.221

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:

- Khoản cho Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn được phân loại lại từ khoản góp vốn điều lệ và cho vay mới trong năm;
- Công ty cho Công ty Cổ phần Đầu Tư và Thương Mại Thanh Tùng vay 1.800.000.000 VND với lãi suất 18%/năm;
- Công ty tiếp tục cho Công ty Cổ phần An Viên Hội An vay 50.000.000 VND;
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Hậu Cần VTS, Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In và Công ty Cổ phần Dược phẩm ECO trả hết nợ gốc vay.

3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dự phòng cho cổ phiếu chưa niêm yết	270.828.801	170.486.416
Dự phòng cho cổ phiếu đã niêm yết và các khoản đầu tư ngắn hạn khác	45.818.625.415	791.566.557
Cộng	46.089.454.216	962.052.973

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	962.052.973	30.678.541.614
Trích lập dự phòng bổ sung	45.708.864.000	257.347.579
Hoàn nhập dự phòng	(581.462.757)	(29.973.836.220)
Số cuối năm	46.089.454.216	962.052.973

4. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu đối với các khoản đầu tư chứng khoán	-	10.162.158.199
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Vndirect	-	7.500.000.000
- Các khách hàng khác	-	2.662.158.199
Phải thu lãi cho vay	-	1.595.008.461
Phí quản lý danh mục đầu tư phải thu người ủy thác đầu tư	354.476.554	62.546.082
Phải thu tiền bán điện thương phẩm Tổng Công ty Điện Lực Miền Bắc	8.170.672.810	-
Các hoạt động khác	790.708.165	782.535.296
Cộng	9.315.857.529	12.602.248.038

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Trả trước cho người bán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước người bán cho hoạt động đầu tư tài sản	4.086.573.600	219.571.036.892
- Công ty TNHH Xây Dựng Và Lắp Đặt Thủy Điện Tỉnh Triết Giang (Trung Quốc)	-	213.663.677.265
- Các nhà cung cấp khác	4.086.573.600	5.907.359.627
Trả trước người bán cho hoạt động kinh doanh	220.988.535	2.902.386.366
Cộng	<u>4.307.562.135</u>	<u>222.473.423.258</u>

6. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	-	39.671.728.000
Công ty Cổ phần Dương Việt Nhật	32.500.000.000	32.500.000.000
Bà Hoàng Thị Hải - phải thu tiền repo cổ phiếu	-	8.308.053.200
Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp nhà thầu nộp hộ Công ty TNHH xây dựng và lắp đặt Thủy điện Tỉnh Triết Giang	-	3.032.155.681
Phải thu các Công ty liên kết	682.002.104	1.026.111.095
Lãi dự thu tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, các khoản cho vay, cổ tức được nhận	917.487.727	965.762.727
Các khoản phải thu khác	363.354.058	1.196.767.236
Cộng	<u>34.462.843.889</u>	<u>86.700.577.939</u>

7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	7.043.733.700	7.021.866.850
Dự phòng nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi	32.500.000.000	32.500.000.000
Cộng	<u>39.543.733.700</u>	<u>39.521.866.850</u>

Tình hình biến động dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	39.521.866.850	40.166.796.712
Trích lập dự phòng bổ sung	21.866.850	149.941.699
Hoàn nhập dự phòng	-	(468.756.945)
Nợ phải thu khó đòi đã xử lý	-	(326.114.616)
Số cuối năm	<u>39.543.733.700</u>	<u>39.521.866.850</u>

8. Hàng tồn kho

Số cuối năm là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang sản xuất điện thương phẩm.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**9. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	20.000.921	20.000.921
Thuế thu nhập doanh nghiệp	68.721.310	68.721.310
Thuế thu nhập cá nhân	-	24.038
Cộng	88.722.231	88.746.269

10. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	7.497.185.468	1.545.330.252
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	7.946.000.000	7.946.000.000
Cộng	15.443.185.468	9.491.330.252

11. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải</u>	<u>Dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	417.295.636	2.101.623.997	2.073.236.460	7.966.232.168	12.558.388.261
Mua sắm mới	55.973.373	-	-	24.409.091	80.382.464
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	658.704.699.545	285.000.950.261	-	-	943.705.649.806
Thanh lý Công ty con	(34.112.727)	(403.651.485)	-	(22.790.000)	(460.554.212)
Phân loại lại	410.724.063	(90.000.000)	-	(309.824.063)	10.900.000
Số cuối năm	659.554.579.890	286.608.922.773	2.073.236.460	7.658.027.196	955.894.766.319
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	-	1.607.972.512	-	224.364.943	1.832.337.455
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	23.960.136	1.785.842.632	1.149.106.660	2.753.000.789	5.711.910.217
Khấu hao trong năm	5.994.821.673	7.228.648.957	346.021.836	840.173.139	14.409.665.605
Thanh lý Công ty con	(27.867.137)	(230.418.990)	-	(23.329.703)	(281.615.830)
Phân loại lại	-	-	-	(24.150.526)	(24.150.526)
Số cuối năm	5.990.914.672	8.784.072.599	1.495.128.496	3.545.693.699	19.815.809.466
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	393.335.500	315.781.365	924.129.800	5.213.231.379	6.846.478.044
Số cuối năm	653.563.665.218	277.824.850.174	578.107.964	4.112.333.497	936.078.956.853

Toàn bộ tài sản cố định thuộc Nhà máy thủy điện Nậm Phàng có nguyên giá và giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 lần lượt là 944.555.530.151 VND và 933.501.846.565 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai (xem thuyết minh số V.27).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**12. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Nhãn hiệu hàng hóa</u>	<u>Phần mềm máy tính</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá				
Số đầu năm	77.000.000.000	19.866.690	1.547.454.950	78.567.321.640
Mua sắm mới	-	-	-	-
Thanh lý Công ty con	-	-	(45.299.000)	(45.299.000)
Số cuối năm	77.000.000.000	19.866.690	1.502.155.950	78.522.022.640
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	-	19.866.690	1.529.495.106	1.549.361.796
Khấu hao trong năm	-	-	5.906.140	5.906.140
Thanh lý Công ty con	-	-	(33.245.296)	(33.245.296)
Số cuối năm		19.866.690	1.502.155.950	1.522.022.640
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	77.000.000.000	-	17.959.844	77.017.959.844
Số cuối năm	77.000.000.000	-	-	77.000.000.000

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong năm</u>	<u>Kết chuyển tài sản cố định</u>	<u>Số cuối năm</u>
Nhà máy thủy điện Nậm Pháng	363.560.901.413	580.144.748.393	(943.705.649.806)	-
Khu sinh thái Lũng Xuân	10.934.722.276	-	-	10.934.722.276
Tòa nhà văn phòng tại 90 Pasteur - Tp HCM	5.249.717.571	315.000.000	-	5.564.717.571
Khu nghỉ dưỡng Anvíc Đà Nẵng Resort	20.505.734.367	14.371.708.304	-	34.877.442.671
Phần mềm giao dịch bất động sản	557.795.984	-	-	557.795.984
Cộng	400.808.871.611	594.831.456.697	(943.705.649.806)	51.934.678.502

14. Tăng, giảm bất động sản đầu tư

	<u>Quyền sử dụng đất không thời hạn</u>	<u>Nhà</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá			
Số đầu năm	43.788.388.500	4.766.274.251	48.554.662.751
Đầu tư mới trong năm	58.666.500	-	58.666.500
Số cuối năm	43.847.055.000	4.766.274.251	48.613.329.251
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	-	735.280.549	735.280.549
Khấu hao trong năm	-	187.731.204	187.731.204
Số cuối năm		923.011.753	923.011.753
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	43.788.388.500	4.030.993.702	47.819.382.202
Số cuối năm	43.847.055.000	3.843.262.498	47.690.317.498

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**15. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh**

Tên công ty	Hoạt động chính	Số cuối năm		Số đầu năm	
		Tỷ lệ sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect ^(a)	Kinh doanh chứng khoán	25,3%	279.062.109.567	35,3%	366.422.765.170
Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính ^(b)	Xây dựng phần mềm	35%	4.065.023.277	35%	3.988.554.261
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn ^(c)	Khai khoáng	72,48%	57.046.237.457	-	-
Công ty Cổ phần Thực phẩm Homefood ^(d)	Thực phẩm	62,28%	2.077.936.040	-	-
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In ^(e)	Sản xuất	38,77%	1.563.382.594	-	-
Cộng			343.814.688.935		370.411.319.431

(a) Đầu năm, Tập đoàn nắm giữ 35.291.084 cổ phiếu, tương đương 35% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vndirect. Trong năm, Tập đoàn bán 10.000.000 cổ phiếu và hiện còn nắm giữ 25.291.084 cổ phiếu, tương đương 25% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vndirect.

(b) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102684006 ngày 29 tháng 4 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính 1.750.000.000 VND, tương đương 35% vốn điều lệ. Trong năm, Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài chính đã tăng vốn điều lệ từ 5.000.000.000 VND thành 6.000.000.000 VND (theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102684006 thay đổi lần 5 ngày 21 tháng 3 năm 2012). Công ty nhận chuyển nhượng 35.000 cổ phiếu từ cổ đông khác, nâng mức đầu tư lên thành 2.100.000.000 VND, tương đương 35% vốn điều lệ.

(c) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4700151178 được Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 30 tháng 6 năm 2010, Công ty đăng ký đầu tư vào Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn 30% vốn điều lệ, tương đương 54.000.000.000 VND. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Công ty đã đầu tư đủ vốn điều lệ đăng ký và nắm giữ 72,48% vốn điều lệ đã góp của Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn.

Trong năm, khoản đầu tư này vào Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn được phân loại lại từ khoản đầu tư dài hạn khác (xem thuyết minh số I.8 và số V.16).

(d) Được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104288054 đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 22 tháng 6 năm 2012. Theo phương án chuyển đổi, Công ty đăng ký sở hữu 40% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã góp 2.972.278.286 VND tương ứng 62,28% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood.

(e) Được phân loại lại từ khoản đầu tư dài hạn khác (xem thuyết minh V.16).

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại các công ty liên kết như sau:

	Năm nay	Năm trước
Giá trị phần sở hữu đầu năm	370.411.319.431	423.822.231.099
Góp vốn trong năm	350.000.000	712.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPAĐịa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. HÀ NỘI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay		Năm trước	
Phần loại lại khoản góp vốn từ khoản đầu tư vào Công ty con, khoản đầu tư dài hạn khác		63.950.538.286	-	-
Phần lãi hoặc lỗ trong năm		53.445.481.922	(69.982.105.609)	(1.038.000.000)
Cổ tức đã nhận trong năm		-	(1.038.000.000)	(75.259.453.982)
Giá trị phần chuyển nhượng		(140.904.708.259)	(75.259.453.982)	(6.523.157.414)
Điều chỉnh do thay đổi tỷ lệ góp vốn		(19.766.233.090)	(19.766.233.090)	(6.523.157.414)
Điều chỉnh khác		16.328.290.645	16.328.290.645	98.679.805.337
Giá trị phần sở hữu cuối năm		343.814.688.935	370.411.319.431	370.411.319.431

16. Đầu tư dài hạn khác

Các khoản đầu tư cổ phiếu. Chi tiết như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In	-	-	697.826	8.105.903.217
Công ty Cổ phần Du Lịch Bình Định	353.390	4.014.499.798	353.390	4.014.499.798
Công ty Cổ phần Du Lịch Dịch Vụ Hội An	1.359.475	38.876.032.500	400.000	9.995.835.000
Công ty Cổ phần Ong Trùng Ươm	429.200	32.857.200.000	429.200	32.857.200.000
Công ty Cổ phần Lộc Hôn Dâu Nam Việt	1.000.000	10.000.000.000	1.000.000	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Dược Phẩm HCCO	1.440.000	18.000.000.000	1.440.000	18.000.000.000
Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa	108.000	1.989.000.000	108.000	1.989.000.000
Công ty Cổ phần Điện Nông Trưa Vinh	1.075.258	7.596.331.273	375.258	3.726.330.703
Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện PTI	2.589.341	33.060.341.600	-	-
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	-	-	17.990.000	193.400.000.000
Công ty Cổ phần Dầu Tự và Phát Triển Hạ Tầng Hoàng Thành	-	-	1.209.140	18.137.100.000
Cộng		146.393.405.171		300.225.868.718

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính dài hạn:

- Tập đoàn mua thêm 959.475 cổ phiếu Công ty Cổ phần Du Lịch Dịch vụ Hội An với giá mua 28.880.197.500 VND và 700.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Nông Trưa Vinh với giá mua 3.870.000.000 VND; 2.589.341 cổ phiếu Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện PTI với giá mua 33.060.341.600 VND;

- Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn đã được phân loại thành khoản đầu tư vào Công ty liên kết (xem thuyết minh số 1.8 và số V.15);
- Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In đã được phân loại thành khoản đầu tư vào Công ty liên kết (xem thuyết minh số V.15);
- Chuyển nhượng hết cổ phiếu Công ty Cổ phần Dầu Tự và Phát Triển Hạ Tầng Hoàng Thành.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**17. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn**

Khoản dự phòng giảm giá đối với các đầu tư chứng khoán. Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	604.570.000	44.001.267.865
Hoàn nhập dự phòng	<u>(604.570.000)</u>	<u>(43.396.697.865)</u>
Số cuối năm	<u>-</u>	<u>604.570.000</u>

18. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng trong năm</u>	<u>Kết chuyển chi phí SXKD</u>	<u>Kết chuyển giảm khác</u>	<u>Cộng</u>
Chi phí thành lập doanh nghiệp	32.666.666	-	(32.666.666)	-	-
Công cụ, dụng cụ	224.423.338	8.500.000	(206.839.516)	(5.750.000)	20.333.822
Sửa chữa tài sản	748.501.875	-	(10.533.454)	(737.968.421)	-
Cải tạo vốn phòng	362.738.117	-	-	(362.738.117)	-
Lợi thế kinh doanh	269.629.607	-	(269.629.607)	-	-
Chi phí khác	152.614.140	915.773.434	(36.548.572)	(118.111.565)	913.727.437
Số cuối năm	<u>1.790.573.743</u>	<u>924.273.434</u>	<u>(556.217.815)</u>	<u>(1.224.568.103)</u>	<u>934.061.259</u>

19. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Số dư cuối kỳ là tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản lãi chưa thực hiện trong nội bộ của Tập đoàn. Phát sinh trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	2.648.021.664	18.438.967.784
Số phát sinh trong năm	9.575.302.483	-
Số hoàn nhập	(1.511.425.000)	(1.431.250.000)
Điều chỉnh khác	-	(14.359.696.120)
Số cuối năm	<u>10.711.899.147</u>	<u>2.648.021.664</u>

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho những khoản lỗ tính thuế. Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 5 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho khoản lỗ tính thuế này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.

20. Lợi thế thương mại

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Nguyên giá		
Số đầu năm	80.558.771.286	78.823.430.854
Tăng do đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết	107.708.841.018	1.735.340.432
Số cuối năm	<u>188.267.612.304</u>	<u>80.558.771.286</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đã phân bổ		
Số đầu năm	45.201.268.295	40.530.907.869
Phân bổ trong năm	16.999.573.875	4.670.360.426
Số cuối năm	62.200.842.170	45.201.268.295
Giá trị còn lại		
Số đầu năm	35.357.502.991	38.292.522.985
Số cuối năm	126.066.770.134	35.357.502.991

21. Vay và nợ ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn Ông Vũ Hiền (*)	54.672.949.048	-
Vay ngắn hạn Ông Nguyễn Tổng Giang để bổ sung vốn kinh doanh với lãi suất 0%	-	55.389.808.515
Vay ngắn hạn Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect (bảo đảm bằng hợp đồng hỗ trợ lãi suất tại Vndirect)	-	4.980.211.008
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.27)	76.800.000.000	46.750.000.000
Nợ thuê tài chính đến hạn trả	-	25.924.923
Cộng	131.472.949.048	107.145.944.446

(*) Khoản vay được cơ cấu lại từ khoản vay dài hạn (xem thuyết minh số V.27) với lãi suất 18%/năm.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Vay ngắn hạn</u>	<u>Vay dài hạn đến hạn trả</u>	<u>Nợ thuê tài chính đến hạn trả</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm	60.370.019.523	46.750.000.000	25.924.923	107.145.944.446
Số kết chuyển, cơ cấu lại từ khoản vay dài hạn	54.672.949.048	30.050.000.000	-	84.722.949.048
Số trả nợ vay trong năm	(60.370.019.523)	-	(19.671.379)	(60.389.690.902)
Giảm do thanh lý Công ty con	-	-	(6.253.544)	(6.253.544)
Số cuối năm	54.672.949.048	76.800.000.000	-	131.472.949.048

22. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả người bán cho hoạt động đầu tư tài sản	97.448.071.854	5.869.868.575
- Công ty TNHH Xây Dựng Và Lắp Đặt Thủy Điện Tỉnh Triết Giang (Trung Quốc)	89.000.990.053	-
- Các nhà cung cấp khác	8.447.081.801	5.869.868.575
Phải trả tiền mua cổ phiếu	350.000.000	-
Phải trả người bán cho hoạt động kinh doanh	3.239.870.158	6.757.932
Cộng	101.037.942.012	5.876.626.507

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

23. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	76.179.165	223.808.398	(319.988.484)	(20.000.921)
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	1.461.377.136	(6.000.000)	1.455.377.136
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(63.256.310)	120.499.054	(113.514.352)	(56.271.608)
Thuế thu nhập cá nhân	15.125.050	433.867.656	(424.951.126)	24.041.580
Thuế tài nguyên	-	406.250.805	-	406.250.805
Tiền thuế đất, thuế đất	-	116.508.912	(116.508.912)	-
Các loại thuế khác	-	25.997.627.422	(25.997.627.422)	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	9.618.009	-	(9.618.009)	-
Cộng	37.665.914	28.759.939.383	(26.988.208.305)	1.809.396.992

Trong đó:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	(88.722.231)	(88.746.269)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.898.119.223	126.412.183
Cộng	1.809.396.992	37.665.914

Thuế nộp thừa được trình bày tại chỉ tiêu Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước (xem thuyết minh số V.9)

Thuế giá trị gia tăng

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Tập đoàn được hưởng ưu đãi đối với thu nhập từ Nhà máy thủy điện Nậm Phàng (thuộc Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà) như sau: hưởng thuế suất 10% trên trong thời gian 15 năm kể từ khi đi vào hoạt động kinh doanh, được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%.

Thuế tài nguyên

Tập đoàn phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nước nguồn (do hoạt động thủy điện) với mức thuế suất là 2%, giá bán điện thương phẩm bình quân là 1.369 VND/Kwh.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

24. Phải trả người lao động

Tiền lương còn phải trả người lao động

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Lào Cai		
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	331.742.864	-
Công ty Cổ phần Đầu Tư và Vận Tải Dầu Khí Vinashin	73.926.111	73.926.111
Cộng	14.624.346.601	73.926.111
26. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	50.434.203	67.227.548
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	14.143.089.814	769.270.126
Công ty Cổ phần Thực phẩm Homefood	12.774.557	-
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	8.500.000	2.226.000.000
Phải trả khác	314.000.000	208.542.023
Cộng	14.528.798.574	3.271.039.697
27. Vay và nợ dài hạn		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay dài hạn Ngân hàng Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai ^(a)	383.390.840.654	290.074.550.494
Trái phiếu chuyển đổi ^(b)	-	100.000.000.000
Cộng	383.390.840.654	390.074.550.494

^(a) Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 01/2009/HDTĐĐT-NHPT/PC ngày 07 tháng 8 năm 2009 giữa Ngân hàng Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai và Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà để thanh toán các chi phí đầu tư, mua sắm, xây dựng và các chi phí hợp lý khác cho việc thực hiện dự án Nhà máy Thủy điện Nậm Phàng. Tổng hạn mức vay là 510 tỷ VND; thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày rút vốn lần đầu theo kế ước nhận nợ, trong đó thời gian ân hạn là 24 tháng; lãi suất 6,9%/năm. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư; tổng giá trị tài sản thế chấp dự tính là 789.746.000.000 VND. Giá trị tài sản sau đầu tư đang được ghi nhận là 944.555.530.151 VND (xem thuyết minh số V.11).

^(b) Số đầu năm là trái phiếu chuyển đổi phát hành trong năm 2011 để huy động vốn cho các dự án Công ty đang đầu tư. Trái phiếu có lãi suất cố định 18%/năm. Lãi trái phiếu được trả sau vào ngày đáo hạn. Trái phiếu sẽ được chuyển đổi sau 2 tháng kể từ ngày phát hành. Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu với tỷ lệ 1:10 với kỳ hạn chuyển đổi là 1 năm. Mức giá chuyển đổi sẽ được tính toán cụ thể (không thấp hơn 10.000 VND/cổ phiếu) và thông báo cho trái chủ trước ngày trái phiếu đáo hạn ít nhất 10 ngày. Trái chủ có toàn quyền quyết định chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc từ chối chuyển đổi hoặc chỉ chuyển đổi một phần giá trị trái phiếu sang cổ phiếu. Trái chủ là Ông Vũ Hiền - Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty đồng thời là cổ đông sở hữu 24,40 % vốn điều lệ của Công ty.

Trong năm, trái chủ đã chọn quyền không chuyển đổi trái phiếu. Công ty đã thanh toán một phần nợ gốc vay, phần còn lại được trình bày là vay ngắn hạn (xem thuyết minh số V.21)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**Kỳ hạn thanh toán vay và nợ dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 1 năm trở xuống	76.800.000.000	46.750.000.000
Trên 1 năm đến 5 năm	278.600.000.000	354.740.000.000
Trên 5 năm	104.790.840.654	35.334.550.494
Cộng	<u>460.190.840.654</u>	<u>436.824.550.494</u>

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ dài hạn trong năm như sau:

	<u>Vay dài hạn ngân hàng</u>	<u>Trái phiếu chuyển đổi</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm	290.074.550.494	100.000.000.000	390.074.550.494
Số tiền vay trong năm	123.366.290.160	-	123.366.290.160
Số kết chuyển	(30.050.000.000)	(54.672.949.048)	(84.722.949.048)
Trả nợ vay trong năm	-	(45.327.050.952)	(45.327.050.952)
Cộng	<u>383.390.840.654</u>	<u>-</u>	<u>383.390.840.654</u>

28. Doanh thu chưa thực hiện

Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái trong giai đoạn xây dựng cơ bản chờ phân bổ, phát sinh trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	-	-
Kết chuyển lãi chênh lệch tỷ giá khi chấm dứt giai đoạn đầu tư	28.022.934.437	-
Phân bổ lãi chênh lệch tỷ giá trong năm	(1.751.433.402)	-
Số cuối năm	<u>26.271.501.035</u>	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

29. Vốn chủ sở hữu*Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		Thặng dư vốn cổ phần		Cổ phiếu quỹ		Chênh lệch tỷ giá hối đoái		Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		Cộng		
	600.000.000.000	410.767.003.490	(35.861.096.800)	(152.555.244)	-	9.083.257.355	983.836.608.801	600.000.000.000	404.117.003.490	(35.861.096.800)	20.020.625.697	92.027.072.879	1.080.303.605.266
Số dư đầu năm trước	600.000.000.000	410.767.003.490	(35.861.096.800)	(152.555.244)	-	9.083.257.355	983.836.608.801	600.000.000.000	404.117.003.490	(35.861.096.800)	20.020.625.697	92.027.072.879	1.080.303.605.266
Lợi nhuận sau thuế năm trước	-	-	-	-	-	547.350.598	547.350.598	-	-	-	-	547.350.598	547.350.598
Chênh lệch tỷ giá trong giai đoạn đầu tư	-	-	-	20.172.622.732	-	-	20.172.622.732	-	-	-	-	-	20.172.622.732
Điều chỉnh theo Biên bản kiểm tra quyết toán thuế	-	-	-	-	-	7.169.774.018	7.169.774.018	-	-	-	-	7.169.774.018	7.169.774.018
Thay đổi tỷ lệ sở hữu tại Công ty con, Công ty liên kết	-	(6.650.000.000)	-	-	-	(9.705.278.352)	(16.355.278.352)	-	-	-	-	(9.705.278.352)	(16.355.278.352)
Điều chỉnh khác	-	-	-	-	-	558.209	84.931.969.260	84.932.527.469	-	-	-	84.932.527.469	84.932.527.469
Số dư cuối năm trước	600.000.000.000	404.117.003.490	(35.861.096.800)	20.020.625.697	-	92.027.072.879	1.080.303.605.266	600.000.000.000	404.117.003.490	(35.861.096.800)	20.020.625.697	92.027.072.879	1.080.303.605.266
Số dư đầu năm nay	600.000.000.000	404.117.003.490	(35.861.096.800)	20.020.625.697	-	92.027.072.879	1.080.303.605.266	600.000.000.000	404.117.003.490	(35.861.096.800)	20.020.625.697	92.027.072.879	1.080.303.605.266
Lợi nhuận sau thuế năm nay	-	-	-	-	-	11.336.786.169	11.336.786.169	-	-	-	-	11.336.786.169	11.336.786.169
Điều chỉnh do thay đổi tỷ lệ sở hữu tại Công ty con, Công ty liên kết	-	(9.215.000.000)	-	677.485.774	-	(14.400.825.709)	(22.938.339.935)	-	-	-	-	(22.938.339.935)	(22.938.339.935)
Hoàn nhập lại chưa thực hiện các năm trước	-	-	-	-	-	6.045.700.000	6.045.700.000	-	-	-	-	6.045.700.000	6.045.700.000
Lỗi do thanh lý Công ty con	-	-	-	(20.697.739.375)	-	-	(20.697.739.375)	-	-	-	-	(20.697.739.375)	(20.697.739.375)
Kết chuyển chênh lệch tỷ giá giai đoạn XD/CB	-	(24.035.000.000)	-	-	-	19.867.884.264	(4.167.115.736)	-	-	-	-	(4.167.115.736)	(4.167.115.736)
Tăng/giảm khác	-	-	-	-	-	(47.601.117)	(47.601.117)	-	-	-	-	(47.601.117)	(47.601.117)
Nộp bổ sung thuế	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Số dư cuối năm nay	600.000.000.000	370.867.003.490	(35.861.096.800)	372.096	-	120.985.407.433	1.055.991.686.219	600.000.000.000	370.867.003.490	(35.861.096.800)	372.096	120.985.407.433	1.055.991.686.219

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn góp của các cổ đông	600.000.000.000	600.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	370.867.003.490	404.117.003.490
Cổ phiếu quỹ	(35.861.096.800)	(35.861.096.800)
Cộng	<u>935.005.906.690</u>	<u>968.255.906.690</u>

Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại	(1.803.500)	(1.803.500)
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	58.196.500	58.196.500

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

30. Lợi ích cổ đông thiểu số

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần quyền lợi của các cổ đông thiểu số trong giá trị tài sản thuần của các công ty con. Tình hình biến động lợi ích của cổ đông thiểu số như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	147.985.572.354	100.701.847.578
Góp vốn trong năm	20.923.815.587	(1.173.310.000)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	(821.335.852)	(323.111.497)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong năm	(7.325.195.062)	8.149.086.283
Điều chỉnh do thay đổi tỷ lệ sở hữu	(727.481.783)	5.093.219.363
Điều chỉnh khác	-	35.537.840.627
Số cuối năm	<u>160.035.375.244</u>	<u>147.985.572.354</u>

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu cung cấp dịch vụ	607.264.773	1.697.875.693
Doanh thu quản lý danh mục đầu tư	3.577.886.550	2.140.832.773
Doanh thu bán điện thương phẩm	16.518.793.464	-
Cộng	<u>20.703.944.787</u>	<u>3.838.708.466</u>

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	389.841.645	2.665.136.969
Chi phí quản lý danh mục đầu tư	1.958.821.091	962.025.600
Giá vốn bán điện thương phẩm (*)	9.457.261.977	-
Cộng	<u>11.805.924.713</u>	<u>3.627.162.569</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

(*) Giá vốn bán điện thương phẩm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lương nhân công	271.800.000	-
Chi phí khấu hao	8.779.211.172	-
Chi phí thuế, phí (thuế bảo vệ môi trường)	406.250.805	-
Cộng	<u>9.457.261.977</u>	<u>-</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn, tiền cho vay	8.409.786.169	4.491.081.452
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	181.034.029	551.422.235
Cổ tức, lợi nhuận được chia	7.224.715.001	9.766.460.660
Lãi thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	34.194.433.400	24.824.067.485
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái	2.054.589.332	-
Doanh thu tài chính khác	-	6.600
Cộng	<u>52.064.557.931</u>	<u>39.633.038.432</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	28.393.110.048	7.663.906.404
Khoản lỗ lũy kế của Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood tại ngày 31 tháng 5 năm 2012	6.156.390.947	-
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	6.217.478.768	21.914.476.572
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	45.708.864.000	211.960.199
Hoàn nhập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	(1.186.032.730)	(73.325.146.705)
Chi phí tài chính khác	1.354.340.784	714.737.075
Cộng	<u>86.644.151.817</u>	<u>(42.820.066.455)</u>

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.674.013.716	2.673.860.253
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	142.164.400	181.095.648
Chi phí khấu hao tài sản cố định	193.257.400	824.543.271
Chi phí phân bổ lợi thế thương mại	17.474.886.420	4.707.949.588
Thuế, phí và lệ phí	44.197.482	152.916.936
Chi phí dự phòng/Hoàn nhập chi phí dự phòng	21.866.850	(318.815.246)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.984.805.246	1.493.933.972
Chi phí khác bằng tiền	738.675.755	448.538.508
Cộng	<u>25.273.867.269</u>	<u>10.164.022.930</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết, liên doanh

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phần lãi hoặc lỗ trong năm	53.445.481.922	(69.982.105.609)
Cổ tức đã nhận trong năm	-	(1.038.000.000)
Cộng	<u>53.445.481.922</u>	<u>(71.020.105.609)</u>

7. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời phải chịu thuế	(9.575.302.483)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ việc hoãn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại	1.511.425.000	1.431.250.000
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ việc hoãn nhập thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	(634.861.111)
Cộng	<u>(8.063.877.483)</u>	<u>796.388.889</u>

8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.336.786.169	547.350.598
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	11.336.786.169	547.350.598
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	58.196.500	58.196.500
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>195</u>	<u>9</u>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	58.196.500	58.196.500
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông lưu hành biến động trong năm	-	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>58.196.500</u>	<u>58.196.500</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Hội đồng quản trị		
Ông Vũ Hiền		
- Nhận cổ tức của các cổ phiếu và thanh toán lại theo ủy thác của Ông Vũ Hiền	619.420.000	682.535.000
- Công ty thanh toán nợ gốc vay	45.327.050.952	-
- Lãi vay phải trả	18.000.000.000	-
- Công ty nhận nợ phải trả tương ứng với khoản đầu tư của Ông Vũ Hiền tại Công ty Cổ phần Khoáng Sản Vạn Lợi – Bắc Kạn	100.000.000	-
- Công ty mua 400.000 cổ phiếu DTV của Ông Vũ Hiền	-	2.040.000.000

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2012 là 180.000.000 VND/năm, năm 2011 Hội đồng quản trị không nhận thù lao.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ còn phải trả Ông Vũ Hiền như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Gốc vay phải trả	54.672.949.048	100.000.000.000
Phải trả khác	100.000.000	-
Cộng các khoản phải trả	54.772.949.048	100.000.000.000

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính	Công ty liên kết (xem thuyết minh số V.15)
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	Công ty liên kết (xem thuyết minh số V.15)
Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood	Công ty liên kết (xem thuyết minh số V.15)
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	Công ty liên kết (xem thuyết minh số V.15)
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In	Tập đoàn sở hữu 39% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Ong Trung Ương	Tập đoàn sở hữu 39% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Dược phẩm ECO	Tập đoàn sở hữu 24% vốn điều lệ

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính (FSS)		
FSS chi trả cổ tức trong năm	-	326.000.000
IPA góp vốn bằng cầm trả cổ tức phải thu	-	712.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VnDirect (VNDS)		
IPA thu phí thuê nhà, chi phí văn phòng, chi phí điện nước	6.831.297.361	6.748.618.692
IPA gửi tiền hỗ trợ lãi suất tại VNDS	188.800.000.000	86.000.000.000
IPA vay ngắn hạn VNDS (đảm bảo bởi hợp đồng hỗ trợ lãi suất tại VNDS)	39.007.493.590	135.535.645.503
Trả VnDirect tiền vay	43.987.754.598	-
Lãi phải trả trong năm	-	4.236.633.250
IPA nhận lãi tiền gửi có kỳ hạn từ VNDS	2.914.870.977	1.821.896.363
VNDS phải trả các khoản phí văn phòng khác	568.763.543	999.225.422
Các khoản chi trả hộ trong năm (tiền lương, bảo hiểm, tiền thuế)	2.708.386.423	1.404.270.126
Cho VNDS - Chi nhánh HCM thuê xe		180.000.000
Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood (trước đây là Công ty TNHH MTV Súc Sống IPA)		
Công ty bù khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 5 năm 2012 bằng vốn điều lệ đã góp và bù trừ công nợ	6.156.390.947	-
Công ty góp vốn điều lệ (mới) bằng tiền và bù trừ công nợ	2.972.278.286	-
Công ty thanh toán hộ chi phí, phân bổ phí quản lý	693.714.876	1.850.048.070
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn		
IPA góp vốn điều lệ	-	93.500.000.000
IPA chuyển tiền để Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn thực hiện hợp đồng 13.12	-	39.671.728.000
Công ty chuyển tiền góp vốn thành khoản cho vay	65.450.000.000	-
Công ty chuyển tiền góp vốn thành khoản cho vay	39.671.728.000	-
Công ty cho vay bằng tiền	8.500.000.000	-
Công ty nhận lại tiền cho vay	16.504.000.000	-
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In		
Công ty cho vay	-	500.000.000
Công ty nhận lại tiền cho vay	500.000.000	-
Lãi cho vay được nhận trong năm	35.583.333	-
Công ty Cổ phần Ong Trung Ương		
Công ty thuê văn phòng	258.440.000	109.832.000
IPA nhận cổ tức	174.080.000	637.470.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Dược phẩm ECO		
Công ty nhận lại tiền cho vay	2.792.818.373	3.449.858.224
Lãi cho vay được nhận trong kỳ	306.791.391	190.898.538
Điều chỉnh giảm lãi cho vay được nhận năm trước	847.070.718	-

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	8.448.314.526	94.175.610.635
- Tiền bán cổ phiếu	-	7.500.000.000
- Hỗ trợ lãi suất có kỳ hạn dưới 3 tháng	5.000.000.000	24.000.000.000
- Tiền gửi thanh toán	2.489.253.516	61.676.385.213
- Các khoản phải thu khác	959.061.010	999.225.422
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In	1.800.000.000	2.300.000.000
- Phải thu nợ gốc vay	-	500.000.000
- IPA thanh toán chi phí thực hiện dự án tòa nhà văn phòng tại 90 Pasteur - Q1-Tp HCM	1.800.000.000	1.800.000.000
Công ty Cổ phần Dược Phẩm Eco	-	3.635.065.324
- Phải thu nợ gốc vay	-	1.492.676.597
- Lãi cho vay	-	2.142.388.727
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi – Bắc Kạn	97.117.728.000	39.671.728.000
Cộng các khoản phải thu	107.366.042.526	139.782.403.959
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect – nợ gốc vay	-	4.980.211.008
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect – lãi vay	331.742.864	-
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect – phải trả khác	14.143.089.814	769.102.853
Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood - phải trả khác	12.774.557	-
Cộng các khoản phải trả	14.487.607.235	4.980.211.008

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau.

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 1: Dịch vụ tài chính
- Lĩnh vực 2: Sản xuất điện thương phẩm
- Lĩnh vực 3: Bất động sản
- Lĩnh vực 4: Các lĩnh vực khác

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Năm nay			
	Lĩnh vực dịch vụ tài chính	Kinh doanh điện thương phẩm	Đầu tư xây dựng cơ bản	Các lĩnh vực khác
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	53.351.562.092	16.518.793.464	-	607.264.773
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	53.351.562.092	16.518.793.464	-	607.264.773
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	(41.958.299.064)	5.842.366.102	(744.710.425)	(37.130.178.490)
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(6.156.390.947)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				(43.286.569.437)
Doanh thu hoạt động tài chính				46.336.032.969
Chi phí tài chính				(645.785.793)
Thu nhập khác				86.317.998
Chi phí khác				(38.047.701)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				375.202
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				(8.063.877.483)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	339.409.091	580.200.721.766	14.371.708.304	594.911.839.161
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	1.482.900.650	13.168.816.758	13.317.248	306.754.904
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				14.971.789.560

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Lĩnh vực dịch vụ tài chính	Kinh doanh điện thương phẩm	Đầu tư xây dựng cơ bản	Các lĩnh vực khác	Cộng
Năm trước					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	40.851.250.302	-	-	1.697.875.693	42.549.125.995
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.851.250.302	-	-	1.697.875.693	42.549.125.995
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	114.919.984.052	-	731.805.166	182.212.462	71.821.265.353
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận					71.821.265.353
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh					937.860.034
Doanh thu hoạt động tài chính					(71.531.937.277)
Chi phí tài chính					26.244.679
Thu nhập khác					(133.419.514)
Chi phí khác					99.385.285
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại					796.388.889
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp					224.339.101
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	49.717.571	279.491.429.899	16.641.762.856	-	296.182.910.326
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	1.940.176.417	-	-	-	1.940.176.417

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Kinh doanh				Cộng
	Lĩnh vực dịch vụ tài chính	điện thương phẩm	Đầu tư xây dựng cơ bản	Các lĩnh vực khác	
Số cuối năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	852.088.392.463	946.533.914.135	163.929.015.634	1.770.125.146	1.964.321.447.378
Tài sản phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	-
Tổng tài sản	852.088.392.463	946.533.914.135	163.929.015.634	1.770.125.146	<u>1.964.321.447.378</u>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	72.733.375.124	596.476.278.999	3.640.059.591	751.742.132	673.601.455.846
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	-
Tổng nợ phải trả	72.733.375.124	596.476.278.999	3.640.059.591	751.742.132	<u>673.601.455.846</u>
Số đầu năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	1.036.860.522.553	585.668.396.916	148.137.470.168	2.835.457.910	1.773.501.847.547
Tài sản phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	-
Tổng tài sản	1.036.860.522.553	585.668.396.916	148.137.470.168	2.835.457.910	<u>1.773.501.847.547</u>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	163.860.615.527	341.291.068.285	1.457.361.484	32.445.923	506.641.491.219
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	-
Tổng nợ phải trả	163.860.615.527	341.291.068.285	1.457.361.484	32.445.923	<u>506.641.491.219</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và cho vay.

Phải thu khách hàng

Tập đoàn có rủi ro tín dụng tập trung liên quan đến Tổng Công ty Điện Lực Miền Bắc với số dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 chiếm 87% tổng số dư nợ phải thu. Các khách hàng khác có số dư dưới 5% tổng số dư nợ phải thu nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu của các khách hàng này là thấp.

Hiện tại, Tập đoàn bán 100% điện thương phẩm cho Tổng Công ty Điện Lực Miền Bắc. Các điều khoản về thanh toán được tuân thủ theo quy định của hợp đồng bán điện.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Hội đồng quản trị không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

Các khoản cho vay

Công ty cho các công ty liên kết và các bên liên quan khác vay tiền. Các đơn vị và cá nhân này đều có uy tín và khả năng thanh toán tốt nên rủi ro tín dụng đối với các khoản cho vay là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm			
Tiền và các khoản tương đương tiền	23.701.800.755	-	23.701.800.755
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	113.333.139.542	33.666.426.600	146.999.566.142
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.000.000.000	-	5.000.000.000
Phải thu khách hàng	9.315.857.529	-	9.315.857.529
Các khoản cho vay	37.917.348.513	97.117.728.000	135.035.076.513
Các khoản phải thu khác	10.362.295.657	39.543.733.700	49.906.029.357
Cộng	199.630.441.996	170.327.888.300	369.958.330.296

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá</u>	<u>Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm			
Tiền và các khoản tương đương tiền	107.446.894.452	-	107.446.894.452
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	288.060.648.720	26.040.491.333	314.101.140.053
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-	-
Phải thu khách hàng	12.602.248.038	-	12.602.248.038
Các khoản cho vay	75.860.166.886	-	75.860.166.886
Các khoản phải thu khác	56.648.174.491	39.543.733.700	96.191.908.191
Cộng	540.618.132.587	65.584.225.033	606.202.357.620

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phát sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Vay và nợ	128.454.000.887	278.600.000.000	104.790.840.654	511.844.841.541
Phải trả người bán	101.037.942.012	-	-	101.037.942.012
Các khoản phải trả khác	14.528.798.573	-	-	14.528.798.573
Cộng	244.020.741.472	278.600.000.000	104.790.840.654	627.411.582.126
Số đầu năm				
Vay và nợ	207.219.870.557	254.740.000.000	35.334.550.494	497.294.421.051
Phải trả người bán	5.876.626.507	-	-	5.876.626.507
Các khoản phải trả khác	3.271.039.697	-	-	3.271.039.697
Cộng	216.367.536.761	254.740.000.000	35.334.550.494	506.442.087.255

Hội đồng quản trị cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro về giá chứng khoán.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 và ngày 31 tháng 12 năm 2011 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán, giá hàng hóa/nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Tập đoàn nhập khẩu máy móc, thiết bị để đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Nậm Phàng với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Tập đoàn quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Công ty như sau:

	<u>Số cuối năm (USD)</u>	<u>Số đầu năm (USD)</u>
Gốc vay phải trả	773,10	769,90
Phải trả người bán	(4.179.339,40)	-
(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ	(4.178.566,30)	769,90

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu tỷ giá hối đoái giữa VND và USD tăng/giảm 2% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu năm nay của Công ty sẽ giảm/tăng 1.739.955.007 VND (cùng kỳ năm trước giảm/tăng 320.710 VND) do ảnh hưởng của lỗ/lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ của các công cụ tài chính. Mức độ nhạy cảm đối với sự biến động của tỷ giá hối đoái năm nay tăng/giảm so với năm trước do nhà máy thủy điện đã hoàn thành, Tập đoàn tập hợp chi phí xây dựng hết để tăng tài sản nên phát sinh công nợ phải trả người bán.

Rủi ro về giá chứng khoán

Các chứng khoán do Tập đoàn nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của chứng khoán đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá chứng khoán bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư và đa dạng hóa danh mục đầu tư.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu giá các chứng khoán Tập đoàn đang đầu tư tăng/giảm 10% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu năm nay của Công ty sẽ tăng/giảm 2.695.639.000 VND. Mức độ nhạy cảm đối với sự biến động của giá chứng khoán năm nay không thay đổi nhiều so với năm trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản đảm bảo

Tập đoàn không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2011.

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	23.701.800.755	-	107.446.894.452	-	23.701.800.755	107.446.894.452
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	146.999.566.142	(380.590.216)	314.101.140.053	(1.566.622.973)	146.618.975.926	312.534.517.080
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.000.000.000	-	-	-	5.000.000.000	-
Phải thu khách hàng	9.315.857.529	-	12.602.248.038	-	9.315.857.529	12.602.248.038
Các khoản cho vay	135.035.076.513	(45.708.864.000)	75.860.166.886	-	89.326.212.513	75.860.166.886
Các khoản phải thu khác	49.906.029.357	(39.543.733.700)	96.191.908.191	(39.521.866.850)	10.362.295.657	56.670.041.341
Cộng	369.958.330.296	(85.633.187.916)	606.202.357.620	(41.088.489.823)	284.325.142.380	565.113.867.797

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
	Vay và nợ	511.844.841.541	497.294.421.051	511.844.841.541
Phải trả người bán	5.876.626.507	5.876.626.507	5.876.626.507	5.876.626.507
Các khoản phải trả khác	3.271.039.697	3.271.039.697	3.271.039.697	3.271.039.697
Cộng	520.992.507.745	506.442.087.255	520.992.507.745	506.442.087.255

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Tập đoàn sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá giao dịch công bố tại ngày kết thúc năm tài chính. Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết nhưng có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

bổ tại ngày kết thúc năm tài chính thì giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố.

Tập đoàn chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết và không có giá giao dịch của 3 công ty chứng khoán công bố. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

Lập, ngày 15 tháng 3 năm 2013

Phan Thị Mên
Người lập biểu

Lê Thị Hồng Linh
Kế toán trưởng



Vũ Hiền
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật